

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **08** /2026/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày **10** tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các sở, ban, ngành, các cấp và các lực lượng chức năng trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các sở, ban, ngành, các cấp và các lực lượng chức năng trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.


Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, các cấp và các lực lượng chức năng trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Điều khoản thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 02 năm 2026
- Bãi bỏ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 05/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang Ban hành Quy chế về trách nhiệm, quan hệ phối hợp giữa các sở, ban, ngành, các cấp và các lực lượng chức năng trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Hà Giang.
- Bãi bỏ số thứ tự 88 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Tuyên Quang; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tuyên Quang;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC – Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình Tuyên Quang;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN (Cường). 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 02 năm 2026

QUY CHẾ

**Về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các Sở, ban, ngành,
các cấp và các lực lượng chức năng trong công tác đấu tranh phòng,
chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2026/QĐ-UBND)**

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, các cấp và các lực lượng chức năng trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ban hành kèm theo Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các Sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các lực lượng chức năng trong việc thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả.

b) Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang).

Điều 2. Nguyên tắc xác định trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động

1. Về trách nhiệm

a) Trưởng Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn toàn tỉnh.

b) Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, các lực lượng chức năng căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và phân công trách nhiệm trong quy chế này chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực ngành mình quản lý theo nguyên tắc:

- Bảo đảm đúng quy định của pháp luật hiện hành về chức năng, nhiệm vụ đối với công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Kịp thời, chỉ đạo hỗ trợ các đơn vị chủ trì kiểm tra, kiểm soát phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả khi có yêu cầu.

- Mỗi địa bàn, lĩnh vực do một cơ quan chịu trách nhiệm chính, chủ trì và tổ chức phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; các cơ quan khác có trách nhiệm phối hợp, tham gia với cơ quan chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. Trường hợp phát hiện hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn hoặc lĩnh vực cơ quan khác chủ trì, cơ quan phát hiện thông báo ngay cho cơ quan có trách nhiệm chủ trì xử lý để phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm toàn diện trong việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên phạm vi địa bàn quản lý. Đồng thời, chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng có thẩm quyền để kiểm tra, xử lý trên địa bàn xã, phường mình quản lý khi có yêu cầu.

d) Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Trưởng Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang giao, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm chỉ đạo các lực lượng chức năng thuộc thẩm quyền chủ động tổ chức việc phối hợp hoạt động đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành công tác giữa các cơ quan quản lý nhà nước. Việc phối hợp phải xác định rõ cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp, theo từng chuyên đề, lĩnh vực và địa bàn cụ thể; đồng thời, chịu trách nhiệm trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công.

2. Về quan hệ phối hợp hoạt động

a) Quan hệ phối hợp hoạt động đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả giữa các Sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các lực lượng chức năng phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao; đảm bảo tính công khai, minh bạch, hỗ trợ lẫn nhau, tránh bỏ sót hoặc chồng chéo trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Những vướng mắc phát sinh phải được thống nhất giải quyết trên cơ sở quy định pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của các lực lượng tham gia phối hợp. Trong trường hợp không thống nhất phương hướng giải quyết thì phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Quan hệ phối hợp hoạt động được thực hiện theo nguyên tắc kịp thời, hiệu quả; quá trình phối hợp không gây khó khăn, phiền hà hoặc kéo dài thời gian trong kiểm tra, xử lý hàng hoá buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

c) Việc trao đổi thông tin tội phạm, điều tra, thực hiện các biện pháp công tác nghiệp vụ phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng theo quy định của pháp luật về bí mật nhà nước.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Nội dung phối hợp

Căn cứ chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang, bám sát tình hình thực tiễn và theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, các sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các lực lượng chức năng thực hiện hoặc chỉ đạo các lực lượng có chức năng phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc phạm vi quản lý chủ động xác lập quan hệ phối hợp hoạt động trong việc:

1. Xây dựng kế hoạch, phương án công tác trong đó phân định rõ phạm vi trách nhiệm quản lý và hoạt động, các biện pháp quản lý theo ngành, lĩnh vực, địa bàn; những vấn đề có liên quan đến ngành hoặc địa phương khác cần có sự trao đổi, bàn bạc thống nhất với các cơ quan liên quan.

2. Phát hiện, thu thập trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu, gồm:

a) Thông tin về tình hình buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong ngành và trên địa bàn, dự báo tình hình thị trường, cung cầu hàng hóa, giá cả; kết quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong từng giai đoạn. Trong trường hợp có những vấn đề đột xuất, phức tạp thì kịp thời báo cáo về Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang (qua Cơ quan Thường trực - Sở Công Thương tỉnh) để thông báo cho các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan chức năng có biện pháp xử lý.

b) Thông tin về những quy định mới của pháp luật trong hoạt động quản lý biên giới, chính sách xuất khẩu, nhập khẩu, lưu thông hàng hóa trong nước, chính sách khu kinh tế cửa khẩu, phi thuế quan, chính sách cư dân biên giới, chính sách quản lý đối với từng ngành hàng, mặt hàng.

c) Thông tin về tình hình vi phạm pháp luật, quy luật, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng vi phạm; về các tổ chức, đường dây, ổ nhóm, các tuyến, địa bàn trọng điểm liên quan đến buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá qua biên giới, buôn bán, vận chuyển hàng nhập lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả và các hành vi gian lận thương mại khác.

d) Thông tin về quy trình kiểm tra, xử lý mang tính nghiệp vụ của các ngành, địa phương (bảo đảm quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và quy định của ngành); thông tin về những khó khăn, vướng mắc và kinh nghiệm của từng ngành, từng địa phương trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu,

vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, buôn bán, vận chuyển hàng nhập lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả và các hành vi gian lận thương mại khác.

đ) Thông tin về kỹ thuật phòng, chống và các tiến bộ khoa học, kỹ thuật có thể áp dụng, trang bị khi các cơ quan chức năng thi hành nhiệm vụ phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

e) Các thông tin, tài liệu khác theo đề nghị của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

3. Tổ chức tuần tra, điều tra, kiểm tra, kiểm soát nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý các vụ việc vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, gồm:

a) Tổ chức lực lượng kiểm tra, phương tiện để ngăn chặn; tư vấn, trao đổi nghiệp vụ chuyên môn để xử lý vụ việc theo yêu cầu.

b) Phối hợp trong quá trình điều tra theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự và các quy định khác có liên quan.

c) Khi xử lý có sự bàn bạc thống nhất giữa các bên tham gia.

d) Trong quá trình kiểm tra, kiểm soát nếu phát hiện tổ chức, cá nhân được kiểm tra, kiểm soát có những hành vi vi phạm mà không thuộc phạm vi chức năng, thẩm quyền xử lý của mình, thì đơn vị kiểm tra, kiểm soát thông báo và chuyển hồ sơ vụ việc cho cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

đ) Khi cần thiết có thể tổ chức lực lượng kiểm tra, kiểm soát liên ngành để phối hợp kiểm tra. Cơ quan chủ trì, phối hợp kiểm tra liên ngành chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức kiểm tra và xử lý kết quả kiểm tra theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Các cơ quan tham gia hỗ trợ lực lượng chuyên môn, phương tiện trong quá trình kiểm tra và xử lý các vụ việc có tính chất phức tạp.

4. Đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách pháp luật khi phát sinh những vấn đề mới trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, buôn bán, vận chuyển hàng nhập lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả và các hành vi gian lận thương mại khác trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước.

5. Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, xây dựng lực lượng theo yêu cầu công tác; hỗ trợ lẫn nhau trong hoạt động đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ thực thi; tổ chức giao lưu, tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

6. Phối hợp trong công tác thông tin tuyên truyền:

a) Tuyên truyền, phát động quần chúng nhân dân tham gia phòng, chống các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

b) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chấp hành các quy định của pháp luật liên quan

đến hoạt động sản xuất kinh doanh, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

7. Phối hợp với các doanh nghiệp, các Hiệp hội ngành hàng, Hiệp hội Chống hàng giả và Bảo vệ thương hiệu Việt Nam, Hội Bảo vệ người tiêu dùng tỉnh trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp, của người tiêu dùng; các hiệp hội doanh nghiệp chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin nhận biết hàng thật, hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ làm căn cứ kiểm tra và xử lý vi phạm.

Điều 4. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang

1. Căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng Chương trình, Kế hoạch, biện pháp phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong từng thời kỳ. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các lực lượng chức năng thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

b) Chỉ đạo việc phối hợp giữa các cơ quan và các lực lượng chức năng phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

c) Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của Ban Chỉ đạo để kiểm tra tình hình phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ở các địa bàn trọng điểm, các xã, phường và chỉ đạo việc xử lý các vụ việc buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả có tổ chức, quy mô lớn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, kinh tế, xã hội.

d) Chỉ đạo Cơ quan Thường trực tham mưu, giúp việc cho Trưởng Ban và Ban Chỉ đạo trong việc điều hành, chỉ đạo hoạt động, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

đ) Chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

e) Triển khai, theo dõi, đôn đốc các cơ quan quản lý nhà nước, các ngành, các cấp trong việc tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Yêu cầu các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường báo cáo tình hình kết quả hoạt động và dự báo tình hình để xây dựng chương

trình, kế hoạch đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả phù hợp với tình hình cụ thể từng giai đoạn.

g) Đề nghị khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Chỉ đạo xử lý đối với tập thể, cá nhân có dấu hiệu bao che, bảo kê, tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

h) Tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả định kỳ và theo chuyên đề, báo cáo Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

i) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các lực lượng chức năng phối hợp với Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang và các cơ quan truyền thông xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang: Tham mưu giúp Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang chỉ đạo công tác phối hợp hoạt động và điều phối lực lượng phối hợp giữa các sở, ban, ngành, các cơ quan chức năng và địa phương trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong phạm vi toàn tỉnh; tổng hợp, đánh giá, báo cáo Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện quy chế phối hợp theo định kỳ 6 tháng, một năm và đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 5. Trách nhiệm chung của các cơ quan, đơn vị phối hợp

1. Thực hiện đầy đủ, đúng mục đích, yêu cầu, nội dung, nguyên tắc các chương trình, kế hoạch, phương án phối hợp đã tham gia ký kết với các đơn vị phối hợp.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo thường xuyên hoặc đột xuất với cơ quan chủ trì theo quy định chung về tình hình thị trường, công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả thuộc lĩnh vực quản lý, địa bàn phụ trách.

3. Tham gia phối hợp kiểm tra liên ngành khi cần thiết; trong trường hợp khẩn cấp theo yêu cầu của đơn vị chủ trì, đơn vị được yêu cầu phối hợp phải hỗ trợ, tạo điều kiện, tăng cường lực lượng, phương tiện kịp thời để ngăn chặn, xử lý các vụ việc buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

4. Tham dự các cuộc họp do các cơ quan quản lý nhà nước và lực lượng chức năng chủ trì triệu tập và chuẩn bị đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu.

5. Tham gia xử lý các vụ việc buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả có liên quan đến trách nhiệm của đơn vị mình, bảo đảm khách quan, đúng quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có chức năng kiểm tra,

Kiểm soát, đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

1. Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện công tác quản lý nhà nước về thị trường trên địa bàn toàn tỉnh. Tổ chức hoạt động điều tiết lưu thông hàng hoá, đảm bảo cân đối cung cầu, bình ổn và thúc đẩy thị trường nội tỉnh phát triển.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức việc thực hiện quy định về hàng hoá, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Công Thương. Chủ trì, phối hợp trong quản lý, kiểm tra, kiểm soát đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đối với các lĩnh vực: Kinh doanh khoáng sản, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, dịch vụ thương mại, quản lý cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

c) Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý và kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh, lưu thông hàng hóa, các hoạt động thương mại, thương mại điện tử, dịch vụ thương mại trên thị trường, chống đầu cơ, găm hàng, kinh doanh hàng nhập lậu, hàng giả, hàng cấm, các vi phạm về giá (trong lĩnh vực, phạm vi theo phân cấp quản lý về giá), ghi nhãn hàng hóa, sở hữu trí tuệ và bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng; các lĩnh vực khác mà lực lượng quản lý thị trường có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Công an các xã, phường thuộc Công an tỉnh phát hiện, bắt giữ, điều tra, xác minh làm rõ các đường dây, ổ nhóm buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhập lậu trên địa bàn toàn tỉnh. Phối hợp, hỗ trợ các cơ quan chức năng trong việc tuyên truyền, kiểm tra, xác minh làm rõ, bắt giữ, xử lý các vụ việc buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhập lậu theo quy định của pháp luật.

b) Tiến hành các kế hoạch, biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, phát hiện, điều tra, xử lý đối với các loại tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới, sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, hàng giả, xâm phạm sở hữu trí tuệ và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với cơ quan chức năng phát hiện, dùng, bắt giữ các phương tiện vận chuyển hàng hóa nhập lậu, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, các loài thực vật, động vật hoang dã quý hiếm... tại các tuyến giao thông trên địa bàn tỉnh.

d) Tiếp nhận các thông tin, vụ việc có dấu hiệu tội phạm do các cơ quan có thẩm quyền chuyển giao theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chủ trì công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát hoạt động xuất nhập cảnh, tuần tra, kiểm soát ở khu vực biên giới, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, vận chuyển hàng hoá, tiền tệ trái phép qua biên giới; phát hiện điều tra các tụ điểm, ổ nhóm, đường dây buôn bán, vận chuyển kinh doanh hàng nhập lậu, hàng giả trên địa bàn khu vực biên giới và qua lại hai bên biên giới.

b) Phối hợp với Hải quan và các lực lượng liên quan tiến hành kiểm tra, kiểm soát các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh hàng hoá; phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ tại cửa khẩu và các địa bàn kiểm soát hải quan theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị truyền thông và Ủy ban nhân dân các xã biên giới trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân ở khu vực biên giới tích cực tham gia đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, không tiếp tay, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới.

d) Chủ trì hợp tác quốc tế với lực lượng bảo vệ biên giới nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa trong việc tuần tra, kiểm soát các cửa khẩu và đường mòn, lối mở biên giới hai nước; trao đổi thông tin, điều tra, bắt giữ, chuyển giao tội phạm buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, sản xuất hàng giả.

4. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng thuốc chữa bệnh cho người, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế sản xuất trong nước; phòng, chống kinh doanh thuốc chữa bệnh cho người, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế nhập lậu không rõ nguồn gốc xuất xứ; phòng, chống sản xuất, kinh doanh thuốc, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế giả, kém chất lượng; phối hợp với Sở Tài chính, các ngành liên quan quản lý nhà nước về giá thuốc và dịch vụ khám chữa bệnh; xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành theo quy định của pháp luật.

5. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lĩnh vực giá trong quá trình đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

b) Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong quá trình điều tra các hành vi độc quyền và liên kết độc quyền về giá; hành vi cạnh tranh không lành mạnh về giá, hành vi bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam theo quy định của pháp luật.

c) Căn cứ đề xuất của các cơ quan, đơn vị, khả năng cân đối ngân sách của địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện chức năng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, đảm bảo cho hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả mang lại hiệu quả thiết thực, phù hợp với điều kiện của địa phương.

d) Phối hợp tham gia xác định giá trị tài sản là hàng hóa, tang vật tịch thu sung quỹ Nhà nước do vi phạm hành chính làm cơ sở xác định khung phạt và xác định mức giá khởi điểm để tổ chức bán đấu giá theo quy định.

6. Chi cục Hải quan khu vực XVI

a) Chủ trì kiểm tra, giám sát, kiểm soát đối với hàng hóa, phương tiện vận tải trong phạm vi địa bàn hoạt động hải quan; thực hiện và tổ chức công tác phối hợp trong đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới và các hành vi khác vi phạm pháp luật hải quan; xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

b) Ngoài phạm vi địa bàn hoạt động hải quan, có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện các biện pháp đấu tranh phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và các hành vi khác vi phạm pháp luật hải quan; trao đổi thông tin hải quan và công tác điều tra, bắt giữ, chuyển giao tội phạm.

c) Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng, các đơn vị có liên quan tăng cường chống thất thu thuế hàng hoá xuất nhập khẩu qua công tác quản lý giá tính thuế, áp mã hàng hoá, số lượng, chủng loại, giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); kiểm tra sau thông quan, hoàn thuế giá trị gia tăng, chính sách thương mại biên giới, khu kinh tế cửa khẩu, các loại hình kinh doanh, dịch vụ dễ dẫn đến buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc đối tượng quản lý về hải quan.

7. Thuế tỉnh Tuyên Quang

a) Chủ trì kiểm tra thuế và giám sát việc chấp hành chính sách, pháp luật về thuế; triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp chống thất thu ngân sách; quản lý chặt chẽ và xử lý nghiêm các đối tượng sử dụng hoá đơn bất hợp pháp để hợp thức hoá hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng có nguồn gốc xuất xứ không rõ ràng.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong phòng, chống gian lận về thuế; xử lý các hành vi vi phạm về thuế theo thẩm quyền.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, lực lượng chức năng và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc hướng dẫn nghiệp vụ, tổ chức hoạt động kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa, sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm trong việc việc nhận, gửi, chuyển phát thư, kiện, gói hàng hóa qua mạng bưu chính, chuyển phát; việc mua bán các thiết bị viễn thông và công nghệ thông tin, các sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông, gồm: Các thiết bị viễn thông, thiết bị thu phát, phát sóng vô tuyến điện, các thiết bị điện tử và công nghệ thông tin (*Trừ các thiết bị sử dụng cho mục đích quốc phòng, an ninh theo quy định của pháp luật*).

c) Hướng dẫn, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý thông tin thuê bao viễn thông của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn phục vụ cho công tác phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả hàng cấm trên không gian mạng.

9. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi khai thác, vận chuyển và tiêu thụ lâm sản trái phép, động vật và các sản phẩm động vật hoang dã, quý hiếm và những loài thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn. Thực hiện kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất, nhập vào địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi trong sản xuất; gia công; sang chai; đóng gói; nhập khẩu; kinh doanh; vận chuyển; quảng cáo và sử dụng các loại nguyên liệu, vật tư nông nghiệp phục vụ cho trồng trọt, chăn nuôi bao gồm cả chăn nuôi thủy sản, là hàng giả, kém chất lượng, cấm sử dụng và ngoài danh mục cho phép; nhập lậu giống vật nuôi, giống cây trồng, sản phẩm có nguồn gốc động vật, thực vật (bao gồm cả trứng) là nguyên liệu dùng cho chế biến thực phẩm.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan kiểm việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nông nghiệp theo quy định pháp luật.

đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan kiểm tra, kiểm soát trong hoạt động khai thác khoáng sản; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động nhập khẩu đối với hàng hóa có ảnh hưởng đến môi trường thuộc diện cấm hoặc hạn

chế nhập khẩu bao gồm cả phế liệu làm nguyên liệu sản xuất phù hợp với quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật khác có liên quan.

10. Sở Xây dựng

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan kiểm tra, giám sát hoạt động vận chuyển hàng hóa buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả bằng các phương tiện vận tải.

b) Chỉ đạo các đơn vị liên quan tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn vận chuyển trái phép hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả.

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan trong công tác quản lý, kiểm soát phương tiện vận tải tạm nhập, mang biển số nước ngoài sử dụng trong địa bàn tỉnh nhằm phát hiện kịp thời các phương tiện nhập lậu hoặc lưu hành trái phép.

11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, các cơ quan chức năng tại địa phương trong công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát về quyền tác giả, quyền liên quan đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật; về bản quyền phần mềm; chống buôn lậu văn hóa phẩm, in sang băng đĩa lậu; xuất bản phẩm, sản phẩm in không phải là xuất bản phẩm được nhập khẩu, xuất bản, in và phát hành trái phép; xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

b) Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí, đơn vị truyền thông trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Chủ trì kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động quảng cáo trên các phương tiện quảng cáo theo quy định của pháp luật.

12. Sở Tư pháp

Phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan và tổ chức có liên quan trong theo dõi tình hình thi hành pháp luật, công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

13. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 4

Thực hiện quản lý nhà nước về ngoại hối, quản lý hoạt động kinh doanh vàng theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra, giám sát và xử lý đối với các hành vi niêm yết giá và thanh toán mua bán hàng hóa bằng ngoại tệ trái quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ được giao về phòng, chống tiền giả, giám định tiền giả, tiền nghi giả cho các tổ chức, cá nhân theo quy định.

14. Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh: Chỉ đạo tuyên truyền, vận động nhân dân và đồng bào dân tộc thiểu số tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, không tiếp tay vận chuyển trái phép hàng hoá, tiền tệ qua biên giới.

15. Các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng và các tổ chức, cá nhân liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức việc quản lý sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật; phòng, chống các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả nhằm ổn định thị trường, thúc đẩy sản xuất phát triển, mở rộng giao lưu hàng hóa. Phối hợp với các cơ quan chức năng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả khi có yêu cầu; thực hiện tuyên truyền, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân hiểu và tự giác chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng cấm, hàng giả và gian lận thương mại.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, các chủ trương, chính sách và sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang về công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, các giải pháp phòng ngừa đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (kể cả các giải pháp tình thế đối với từng lĩnh vực, từng tuyến, từng địa bàn cụ thể) nhằm kịp thời ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn quản lý.

2. Chỉ đạo, tổ chức, điều hành hoạt động trong công tác phối hợp đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn. Chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp và thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ trong việc chấp hành pháp luật; phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo tổ chức việc phối hợp kiểm tra liên ngành ở địa phương khi cần thiết. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện, giải quyết các vụ việc phức tạp liên quan đến nhiều lĩnh vực thuộc địa phương quản lý trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

4. Đề xuất, kiến nghị kịp thời cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan hoặc các biện pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

5. Tăng cường, củng cố tổ chức bộ máy, trang bị phương tiện, điều kiện làm việc, bố trí kinh phí hoạt động cho các phòng chuyên môn nhằm đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức vận động nhân dân cam kết không tham gia, không tiếp tay cho hành vi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ hàng nhập lậu, hàng cấm, hàng giả và gian lận thương mại.

7. Khen thưởng, đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; đồng thời, xử lý tập thể, cá nhân có biểu hiện bao che, bảo kê, thông đồng, tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

8. Tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả hoạt động công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại địa bàn quản lý, báo cáo đầy đủ, kịp thời lên Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo; Sơ kết, tổng kết

1. Chế độ thông tin, báo cáo: Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng (trước ngày 30/5), năm (trước ngày 25/12) hoặc báo cáo nhanh, báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề, báo cáo vụ việc điều tra, xác minh, xử lý vi phạm theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

2. Công tác sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả:

a) Các Sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các lực lượng chức năng tiến hành sơ kết (định kỳ 6 tháng), tổng kết (định kỳ hàng năm) để đánh giá kết quả thực hiện công tác phối hợp theo Quy chế này và tổng hợp vào báo cáo kết quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (báo cáo về Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang qua Cơ quan Thường trực) để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo 389 quốc gia và Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Hình thức sơ kết, tổng kết:

- Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết công tác phối hợp hoạt động theo quy định của Quy chế này.

- Các Sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các lực lượng chức năng tổ chức sơ kết, tổng kết công tác phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ và báo cáo về Ban Chỉ đạo 389 Tuyên Quang theo định kỳ.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh bằng văn bản về Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.